

Số: 68 /QĐ-PTP

Biên Hòa, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán quý 3 năm 2021 của Phòng Tư pháp thành phố Biên Hòa

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 5790/QĐ-UBND ngày 13/08/2021 của UBND thành phố về việc điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2021 cho Phòng Tư pháp thành phố Biên Hòa;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán quý 3 năm 2021 của Phòng Tư pháp thành phố Biên Hòa (kèm theo biểu mẫu số 03 Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Lãnh đạo, bộ phận tài chính và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, Kế toán.



Lê Văn Trung



Biểu số 3- Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: PHÒNG TƯ PHÁP TP. BIÊN HÒA
Chương: 614

SỐ LIỆU THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 68/QĐ-PTP ngày 20/2021 của Phòng Tư pháp TP. Biên Hòa)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách.

					ĐV tính: đồng	
Số TT	Nội dung	Dự toán được giao 2021	Thực hiện năm 2021	Ước thực hiện quý 3 so dự toán (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)	
1	2	3	4	5=4-3	6	
A	Tổng số dự toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí	510.000.000	2.697.000	0.0052%	17%	
1	Lệ phí	300.000.000	1.375.000	0.0045%	9%	
	Lệ phí hộ tịch	300.000.000	1.375.000	0.0045%	9%	
	Lệ phí...					
2	Phí	210.000.000	1.322.000	0.0062%	8%	
	Phí chứng thực:	210.000.000	1.322.000	0.0062%	8%	
II	Thu khác	500.000.000	0	0%	0%	
	Thu từ nguồn thu dịch thuật	500.000.000	0	0%	0%	
III	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	105.000.000				
1	Chi sự nghiệp.....					
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
2	Chi quản lý hành chính	105.000.000	661.000	0.0062%	8%	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	105.000.000	661.000	0.0062%	8%	
	Được trích lại từ nguồn	105.000.000	661.000	0.0062%	8%	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao 2021	Thực hiện năm 2021	Ước thực hiện quý 3 so dự toán (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5=4-3	6
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	405.000.000	2.036.000	0.0107%	17%
I	Lệ phí	300.000.000	1.375.000	0.0045%	9%
	Lệ phí hộ tịch	300.000.000	1.375.000	0.0045%	9%
	Lệ phí...				
2	Phí	105.000.000	661.000	0.0062%	8%
	Phí chứng thư:	105.000.000	661.000	0.0062%	8%
	Phí ...				
B	Tổng số dự chi ngân sách nhà nước	1.842.495.600	315.395.097	24%	90%
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.842.495.600	315.395.097	24%	90%
1	Chi quản lý hành chính	1.842.495.600	315.395.097	24%	90%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.464.495.600	315.395.097	24%	90%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	378.000.000	0	0%	0%



Trưởng Đơn vị

Lê Văn Trung